

Số: 293/2026/QĐST-HNGĐ

Tây Ninh, ngày 22 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 350/2026/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Phạm Ánh N**, sinh năm 1985.

Căn cước số: 080185010205.

Địa chỉ: ấp M, xã M, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Ông **Trần Thanh T**, sinh năm 1981.

Căn cước số: 080081011909.

Địa chỉ: ấp V, xã Đ, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự đã được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Phạm Ánh N và ông Trần Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 02 (hai) người con chung là Trần Thành Đ, sinh ngày 17/02/2008, giới tính: nam (theo giấy khai sinh số 60/2008 đăng ký ngày 13/3/2008 do Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đ, tỉnh Long An cấp) và Trần Thanh P, sinh ngày 30/01/2013, giới tính: nam (theo giấy khai sinh số 34/2013 đăng ký

ngày 23/3/2013 do Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đ, tỉnh L cấp). Sau khi ly hôn bà Phạm Ánh N được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng Trần Thanh P. Đối với Trần Thành Đ đã trên 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Trần Thanh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản ông Trần Thanh T thực hiện quyền này. Nếu ông Trần Thanh T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Phạm Ánh N có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông Trần Thanh T.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Trần Thanh T cấp dưỡng nuôi con hàng tháng số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) cho đến khi Trần Thanh Phú đủ 18 tuổi. Bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 10 năm 2026, giao tiền cấp dưỡng vào ngày 01 (đương lịch) hàng tháng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Vì lợi ích của con chung, các đương sự có thể tự thỏa thuận hoặc yêu cầu Tòa án giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Ánh N và ông Trần Thanh T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước, bà Phạm Ánh N tự nguyện chịu toàn bộ, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm bà Phạm Ánh N đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004379 ngày 14 tháng 9 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh. Bà Phạm Ánh N đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại **Điều 34** Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 2-Tây Ninh;
- Phòng THADS khu vực 2-Tây Ninh;
- UBND xã Mỹ Quý, tỉnh Tây Ninh
(để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Thái